TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S **TỈNH PH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36 /2024/QĐST-HNGĐ	

Tân s, ngày 15 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 02/08/2024 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Th** - sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu 12, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lã Thành Công, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh **Hà Văn Đ** - sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu Ít, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Bùi Đức Dũng, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí, lệ phí Toà án.

- Căn cứ Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/08/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Thị Thúy L, sinh ngày 21/08/2020. Sau khi ly hôn chị Th và anh Đ thống nhất thỏa thuận, Giao cháu Hà Thị Thúy L, sinh ngày 21/08/2020 cho chị Hà Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu L khôn lớn thành niên. Anh Hà Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th đối với cháu L vì chị Th tự nguyện không yêu cầu anh Đ được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ vay và cho vay**: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức**: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ đều xác nhận không có công sức đóng góp cho hai bên gia đình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Miễn toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm cho Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ .

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS huyện, tỉnh*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Kiệt S*
- *Các đương sự;*
- *Lu HS + VP.*

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang